| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN SƠN DƯƠNG**<br>**TỈNH TUYÊN QUANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>---------- |
| Số: **09**/2023/QĐCNHGT | *Sơn Dương, ngày 12 tháng 12 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 288, 357, 468 của Bộ Luật Dân sự;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của các đương sự;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 10 năm 2023 của người khởi kiện ông Bùi Mạnh T, sinh năm 1962; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Tổ dân phố Q, thị trấn S, huyện S, tỉnh T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 11 năm 2023 về sự thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

***- Người khởi kiện:*** Ông Bùi Mạnh T, sinh năm 1962; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Tổ dân phố Q, thị trấn S, huyện S, tỉnh T..

***- Người bị kiện:*** Ông Đặng Văn D, sinh năm 1972; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Khu tập thể Phân trại số 4, Trại giam Quyết T – Thôn Đ, xã M, huyện S, tỉnh T.

***- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*** Bà Đoàn Thị H, sinh năm 1965. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Tổ dân phố Q, thị trấn S, huyện S, tỉnh T.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 11 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 11 năm 2023, cụ thể như sau:

Ông Đặng Văn D có nghĩa vụ trả cho ông Bùi Mạnh T và bà Đoàn Thị H số tiền 75.000.000đ (Bẩy mươi lăm triệu đồng). Phương thức thanh toán là mỗi tháng

5.000.000đ (Năm triệu đồng một tháng), kể từ tháng 12/2023 cho đến khi trả hết nợ.

Khoản tiền phải trả, kể từ ngày người khởi kiện có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**3**. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Bàn Văn Thế**